

A. TIẾNG VIỆT**Ba điều ước**

Ngày xưa, có một chàng thợ rèn tên là Rít. Chàng được một tiên ông tặng cho ba điều ước. Nghĩ trên đời chỉ có vua là sung sướng nhất, Rít ước trở thành vua. Phút chốc, chàng đã đứng trong cung cấm tấp nập người hầu. Nhưng chỉ mấy ngày, chán cảnh ăn không ngồi rồi, Rít bỏ cung điện ra đi.

Lần kia, gặp một người đi buôn, tiền bạc nhiều vô kể, Rít lại ước có thật nhiều tiền. Điều ước được thực hiện. Nhưng có của, Rít luôn bị bọn cướp rình rập. Thế là tiền bạc cũng chẳng làm chàng vui. Chỉ còn điều ước cuối cùng. Nhìn những trời, Rít ước bay được như mây. Chàng bay khắp nơi, ngắm cảnh trên trời dưới biển. Nhưng mãi rồi cũng chán, chàng lại thèm được trở về quê.

Lò rèn của Rít lại đỏ lửa, ngày đêm vang tiếng búa đe. Sống giữa sự quý trọng của dân làng, Rít thấy sống có ích mới là điều đáng mơ ước.

TRUYỆN CỔ TÍCH BA- NA

Em hãy khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1: Chàng Rít được tiên ông tặng cho những gì ?

- A. Vàng bạc B. Lò rèn mới. C. Ba điều ước

Câu 2: Chuyện gì xảy ra với Rít khi chàng có của ?

- A. Chán cảnh ăn không ngồi rồi
B. Luôn bị bọn cướp rình rập
C. Làm chàng vui

Câu 3: Trong bài có mấy hình ảnh so sánh? Là những hình ảnh nào?

- A. 1 hình ảnh là:.....
B. 2 hình ảnh là :.....
C. 3 hình ảnh là:.....

Câu 4: Câu chuyện trên muốn nói với ta điều gì?

.....
.....

Câu 5: Gạch chân dưới 2 từ chỉ hoạt động trong câu văn sau:

Chàng bay khắp nơi, ngắm cảnh trên trời dưới biển.

Câu 6: Đặt dấu chấm hay dấu chấm hỏi vào cuối mỗi câu sau cho thích hợp:

- a) Điều gì mới là quan trọng đối với chàng Rít

.....

b) Ba điều ước của chàng Rít không làm chàng vui

Câu 7: Tìm và ghi lại một câu theo mẫu “Ai thế nào?” trong bài.

Câu 8: Khoanh vào chữ cái trước nhóm từ có từ không cùng nhóm với các từ còn lại

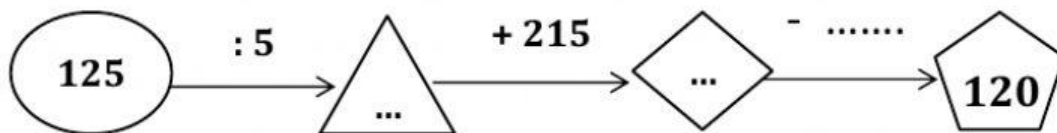
- A. Dòng sông, mái đình, cây đa, chân thật
- B. Bố mẹ, ông bà, anh chị, chú bác
- C. Trẻ em, trẻ thơ, trẻ con, em bé

Câu 9: Viết một câu có sử dụng hình ảnh so sánh theo kiểu so sánh ngang bằng

B. TOÁN

Điền đáp án thích hợp vào chỗ chấm.

Câu 1: Số?



Câu 2: Một phòng học có 9 bàn, biết mỗi bàn có 2 học sinh thì thừa ra 1 chỗ không có học sinh nào ngồi. Vậy phòng học đó có tất cả học sinh.

Câu 3: Quả lê cân nặng kg.



Câu 4: Các đèn lồng được treo theo quy tắc: 3 đèn màu đỏ, 2 đèn màu cam, 1 đèn màu hồng, 3 đèn màu đỏ, 2 đèn màu cam, 1 đèn màu hồng, ... Chiếc đèn thứ 20 có màu